

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 21-7-2021

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Xuân Trường.

Ông Nguyễn Ngọc Giao.

-Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Xuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 66/2021/TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2021 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2021/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Mai Thị H, sinh năm 1989; địa chỉ: Xóm L, xã P, huyện G, tỉnh N; “vắng mặt”.

Bị đơn: Anh Cao Văn K, sinh năm 1988; địa chỉ: Xóm L, xã P, huyện G, tỉnh N; “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 07-4-2021, bản tự khai và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Mai Thị H trình bày: Chị và anh Cao Văn K trước khi kết hôn tự nguyện tìm hiểu và đã được Ủy ban nhân dân xã P cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 19-8-2011. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng hơn 7 năm thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do anh Khoá thường đe dọa, đánh đập

chị nên đã sống ly thân từ năm 2019 cho tới nay. Vợ chồng có 01 con chung là Cao Mến Th, sinh ngày 30-7-2018 hiện đang ở với mẹ. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn và không có khả năng đoàn tụ nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Cao Văn K và nhận tiếp tục nuôi cháu Thương cho tới khi con chung đủ 18 tuổi có khả năng lao động tự lập được, không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con; không đề nghị Tòa án giải quyết về tài sản.

Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai ngày 28-4-2021, bị đơn anh Cao Văn K trình bày: Anh và chị H tự nguyện đến với nhau và kết hôn vào ngày 19-8-2011. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau khi anh bị tai nạn nhiều lúc không kiềm chế được cảm xúc, có một vài lần anh uống rượu và đã đánh chị H. Vợ chồng có 01 con chung là Cao Mến Th, sinh ngày 30-7-2018, hiện chị H cùng con đang ở nhà mẹ đẻ của chị H. Nay chị H có đơn ly hôn, anh không đồng ý vì anh theo đạo thiên chúa; nếu Tòa án giải quyết ly hôn, anh nhận nuôi con chung, không yêu cầu cấp dưỡng và không đề nghị Tòa án giải quyết về tài sản.

Tại biên bản là việc ngày 11-5-2021, đại diện chính quyền địa phương cùng đoàn thể, cơ sở xã P, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định cung cấp: Chị Mai Thị H và anh Cao Văn K được Ủy ban nhân dân xã Giao Phong cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 19-8-2011 và đã có 01 con chung là Cao Mến Th. Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau nên đã sống ly thân và chị H cùng con đã về sống tại nhà mẹ đẻ ở cùng xóm. Xét về điều kiện nuôi con thì chị H có điều kiện nuôi con tốt hơn anh K. Chị H, anh K không vướng mắc gì về kinh tế đối với cơ sở xóm đội. Nay chị H có đơn ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của bộ luật tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Mai Thị H ly hôn anh Cao Văn K. Giao con chung Cao Mến Th, sinh ngày 30-7-2018 cho chị Mai Thị H tiếp tục nuôi dưỡng, anh Cao Văn K không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về án phí: Đương sự phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và lời khai của đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Mai Thị H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, anh Cao Văn K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt; căn cứ vào khoản 2

Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Thị H và anh Cao Văn K tự nguyện tìm hiểu và đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Giao Phong, huyện Giao Thủy vào ngày 19-8-2011 là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng bảy năm thì phát sinh mâu thuẫn do thường xuyên xảy ra va chạm đánh, chửi nhau. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh K mâu thuẫn đã trầm trọng, nếu kéo dài cũng không mang lại hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt. Vì vậy, chấp nhận nguyện vọng của chị H xin ly hôn anh K là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị H và anh K có 01 con chung là Cao Mến Thương, sinh ngày 30-7-2018, hiện đang ở với chị H. Căn cứ nguyện vọng của các đương sự và để đảm bảo sự phát triển tốt nhất cho cháu Thương; xét thấy cháu Thương đang do chị H nuôi dưỡng vì vậy nên tiếp tục giao con chung cho chị H nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Chị H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm; Chị H và anh K có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử lý hôn giữa chị Mai Thị H và anh Cao Văn K .

2. Về con chung: Giao chị Mai Thị H tiếp tục nuôi dưỡng con chung Cao Mến Th, sinh ngày 30-7-2018 cho đến khi trưởng thành, có khả năng lao động tự lập được. Anh Cao Văn K không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Mai Thị H phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn. Chị H đã nộp số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng tại biên lai thu số 0004056 ngày 27-4-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy; nay đối trừ, chị H đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Mai Thị H và anh Cao Văn K có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- UBND xã Giao Phong;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Trần Thị Thu Hiền